PHÂN TÍCH ĐOẠN TRÍCH TỨC NƯỚC VỠ BỜ CỦA NGÔ TẤT TỐ

1. Dàn ý phân tích đoạn trích Tức nước vỡ bờ của Ngô Tất Tố

1. Mở bài

Dẫn dắt và giới thiệu đoạn trích.

Với hơn một trăm trang tiểu thuyết "Tắt đèn", đặc biệt là đoạn trích "Tức nước vỡ bờ", Ngô Tất Tố đã để lại đầy ấn tượng trong lòng người đọc về hiện thực xã hội bất công lúc bấy giờ và thân phận của người nông dân cũng như những vẻ đẹp của họ.

2. Thân bài

a) Tình thế của gia đình chị Dậu

Chuyện xảy ra ở làng Đông Xá trong những ngày sưu thuế. Gia đình chị Dậu nghèo nhất nhì trong hạng cùng đinh. Đến kì nộp sưu, anh chị phải chạy vạy ngược xuôi nhưng vẫn không đủ tiền.

Trước khi bị bắt ra ngoài đình, anh Dậu đã ủy quyền cho chị lo việc nhà. Chị bán cái Tí, đứa con gái đầu lòng 7 tuổi cho vợ chồng Nghị Quế. Chị đã bán con, bán cho để nộp sưu cho anh nhưng vẫn thiếu xuất sưu của người em chồng đã mất từ năm trước nên anh Dậu vẫn chưa được tha.

Đến khi anh bị ngất sửu chúng mới trả về cho chị Dậu. Chị nấu cháo cho anh ăn, anh vừa kề bát cháo lên miệng thì bọn cai lệ kéo đến thúc sưu. Anh sợ quá lăn đùng ra ngất.

Gánh nặng gia đình, tính mạng anh Dậu phụ thuộc hoàn toàn vào sự chèo chống của chị- người phụ nữ con mọn, chân yếu tay mềm.

b) Bộ mặt của bọn tay sai

Chúng xuất hiện với những công cụ để hành hung: roi song, tay thước, dây thừng...

Mở miệng ra là chúng mỉa mai, thét, quát, hầm hè, dọa nạt, chửi mắng. Còn hành động của chúng thì vô cùng tàn nhẫn, độc ác.

Chúng chính là hiện thân đầy đủ nhất của xã hội thực dân phong kiến tàn bạo, không tình người lúc bấy giờ.

c) Diễn biến tâm lí, tính cách của chị Dậu

* Trước khi bọn tay sai xuất hiện

Khi anh Dậu vừa mới tỉnh, việc đầu tiên của chị là nấu cháo cho chồng và các con ăn.

Những cử chỉ, lời nói chị dành cho người chồng đau yếu rất mộc mạc nhưng vô cùng đằm thắm. Chị mang vẻ đẹp truyền thống của người phụ nữ Việt Nam, hết lòng yêu thương chồng con.

* Khi bọn tay sai xuất hiện

Lúc đầu, chị chỉ biết tha thiết, phân trần, van xin bọn chúng cho khất sưu kể cả khi cai lệ quát tháo, dọa nạt vẫn một mực van xin tha thiết "nhà cháu đã túng lại phải đóng cả xuất sưu của chú nó nữa nên mới lôi thôi như thế chứ cháu có dám bỏ bễ tiền sưu của nhà cháu đâu, hai ông làm phúc nói với ông lí cho cháu khất". Người phụ nữ con mọn đã phải nhẫn nhục, hạ mình với những lời lẽ mềm mỏng, lễ phép vì chị biết mình là kẻ có tội nên không dám cưỡng lại phép nước. Hơn nữa, bản năng của người nông dân lép vế mách bảo nếu không nhẫn nhục sẽ chuốc lấy hậu quả khó lường. Điều quan trọng hơn là chị muốn dành sự bình yên cho chồng mình.

Song những lời van xin, lễ phép tha thiết của chị đã bị tên cai lệ bỏ ngoài tai. Hắn cứ xông đến để trói anh Dậu và còn đánh chị khi bị chị ăn vạ. Hành động "bịch vào ngực chị Dậu mấy bịch" là giọt nước làm tràn li, không thể nín nhịn được nữa, chị đã liều mạng cự lại.

Đầu tiên chị nói với chúng "chồng tôi đau ốm, ông không được phép hành hạ". Chị đưa ra đạo lí tối thiểu của con người, chị hi vọng có thể đánh thức lương tri của bọn chúng. Lúc này, chị vô tình tha đổi cách xưng hô từ ông- cháu sang ông- tôi. Lời lẽ và giọng điệu của chị đã đanh thép hơn nhiều.

Lời lẽ của chị đã làm cai lệ tức giận, hắn đánh chị một cách tàn nhẫn và nhảy vào cạnh chồng chị. Bao nhiêu căm hờn, uất hận được tích tụ , ghìm nén từ lâu được dịp bùng phát. Chị thách thức bọn chúng bằng những lời lẽ đanh đá, đáo để, ngỗ nghịch của người đàn bà không tức giận "mày trói chồng bà đi bà cho mày xem". Không còn xưng hô ngang hàng "ông- tôi" mà gọi cai lệ là mày xưng bà. Cách xưng hô của người bề trên hoàn toàn đè bẹp uy thế của đối phương.

Cùng với lời thách thức, chị đã xông vào đánh nhau với bọn chúng và nhanh chóng hạ gục hai tên tay sai. Trước sức mạnh của chị, hai tên tay sai vốn rất hung hăng, hống hách trở nên thật nực cười, thảm hại. Có thể nói chị đã vùng lên với một sức mạnh ghê gớm như người khổng lồ trong truyện cổ tích. Hình ảnh chị thật đẹp- 1 vẻ đẹp ngang tàng của người bị áp bức đã biết vùng lên để chống lại áo bức bất công.

Sức mạnh của chị Dậu là sức mạnh của lòng căm hờn nhưng gốc rễ lại là tình yêu thương. Chị mộc mạc, hiền dịu, vị tha, biết khiêm nhường, biết nhẫn nhục chịu đựng nhưng không hoàn toàn yếu đuối, không chỉ biết sợ hãi mà trái lại vẫn có một sức sống mạnh mẽ, một tinh thần phản kháng tiềm tàng.

3. Kết bài

Nêu cảm nghĩ của bản thân.

Đoạn trích "Tức nước vỡ bờ", qua ngòi bút hiện thực khỏe khoắn của Ngô Tất Tố ta không chỉ cảm nhận được mối xunh đột giai cấp gay gắt mà còn cảm nhận được vẻ đẹp và sức mạnh tinh thần của người phụ nữ nông dân.

2. Phân tích đoạn trích Tức nước vỡ bờ của Ngô Tất Tố

Ngô Tất Tố là nhà văn bậc thầy trong trào lưu văn học hiện thực những năm mà đất nước còn gian khó, nhân dân bị đọa đầy. Trong hoàn cảnh ấy, tác giả lấy bối cảnh từ một vụ thu sưu thuế ở làng quê để qua đó phản ảnh số phận khổ đau của những người nông dân trong xã hội đương thời đồng thời tố cáo giai cấp thống trị. Đặc biệt qua đoạn trích Tức nước vỡ bờ, mâu thuẫn của giai cấp khác nhau đã tạo ra sự thu hút với người đọc, khiến họ thương cảm cho chị Dậu và dấy lên sự tức tối, lòng thù hận với giai cấp thống trị.

Trong đoạn trích, ông thành công trong việc xây dựng hình tượng người phụ nữ trong xã hội đương thời thông qua nhân vật chị Dậu. Và ông rất sắc xảo khi gây dựng những tình tiết trong truyện xoay quanh nhân vật chị Dậu, đã làm sáng lên phẩm chất của người nông dân dù bị đọa đầy.

Việc thu sưu thuế vẫn diễn ra gay gắt, bọn tay sai của các quan trên, lí trưởng cứ thế lộng hành, nhà chị Dậu thì ngày càng khó khăn. Chị phải bán khoai, bán chó, bán cả đứa con gái lớn cho nhà lí trưởng để nộp nốt sưu cho chồng của mình. Anh Dậu ngày càng đau ốm, sau trận đánh trói ấy, anh càng yếu dần, nếu bị chúng đánh trói nữa tưởng rằng sẽ chết mất. Và chị Dậu đang tìm mọi cách để bảo vệ chồng của mình. Đoạn trích nổi bật với cảnh cai lệ và chị Dậu đối đầu khi tên tay sai đến thúc sưu nhà chị rất gay cấn và đúng như nhan đề "tức nước vỡ bờ".

Chị Dậu là một người phụ nữ yêu thương chồng hết mực, chị chăm sóc chồng đang ốm vì vừa bị bọn cường hào lí trưởng đánh đập. Chị cũng thương con mình sâu sắc. Chị tất tả chạy ngược xuôi vay được vài nắm gạo và nấu bát cháo loãng cho chồng ăn lại sức. Từ cách chị chăm chồng, đỡ chồng dậy và cách xưng hô: "Thầy em cố dậy húp tí cháo cho đỡ xót ruột" đã thể hiện sự dịu dàng vốn có trong mỗi người phụ nữ Việt Nam ngày trước.

Chị trở thành trụ cột trong gia đình, gánh chịu mọi đau khổ, sự túng quẫn vì sưu thuế. Chị đổ mồ hôi sôi nước mắt để cứu anh Dậu. Chăm sóc anh nhưng lúc ấy bất ngờ tên tay sai của lí trưởng và cai lệ xông vào, trên tay là roi, thước và dây thừng, hò hét bắt anh chị phải nộp sưu thuế, Anh Dậu quá khiếp đảm đến nỗi suýt ngất, chỉ còn mình chị Dậu chạy vạy, đối phó với giai cấp thống trị. Thoạt đầu, chúng định lôi anh Dậu đi nhưng không hành hung mà chúng lại chửi bới mỉa mai đến nỗi chị Dậu vẫn van xin "cháu xin ông" để khất hạn nộp sưu nhưng rồi chúng sấn đến đánh chị thì đã chạm đến giới hạn cuối cùng, tính cách của "người đàn bà lực điền" ấy mới bộc lộ một cách mạnh mẽ và cứng cỏi hơn. Vậy nên người ta mới nói có áp bức bất công thì ắt hẳn có sự đấu tranh. Chị Dậu đang đứng lên để bảo vệ gia đình và cuộc sống của mình. Chị liều mạng chống cự lại những cú đấm thô bạo bằng những lí lẽ sắc bén: "Chồng tôi đau ốm, ông không được phép hành hạ!". Không còn xưng hô tôn trọng với những kẻ độc ác và bạo tàn, chị quên đi vị thế của mình chỉ là những người nông dân thấp hèn, chị đứng

lên ngang hàng với những kẻ bạo tàn để đấu tranh. Với tình yêu thương của một người vợ, chị đã chống trả lại bọn chúng. Hai hàm răng nghiến chặt: "Mày trói ngay chồng bà đi, bà cho mày xem!" đầy thách thức và đe dọa. Điều đó thể hiện thái độ căm giận lũ chó đểu, khinh bỉ đến cao độ, đồng thời khẳng định tư thế sẵn sàng chiến đấu của chị, không thèm đấu lí nữa mà thẳng tay trừng trị chúng. Một hành động phản kháng rất mạnh mẽ, chị túm lấy cổ hắn, ấn dúi đầu ra cửa "Sức lẻo khẻo của anh chàng nghiện chạy không kịp với sức xô đẩy của người đàn bà lực điền, hắn ngã chỏng quèo trên mặt đất... Còn tên người nhà lí trưởng hung hăng kết cục cũng bị chị Dậu túm tóc; lẳng cho một cái, ngã nhào ra thềm". Cách miêu tả rất độc đáo của Ngô Tất Tố đã khiến cuộc đối đầu của chị và tên cai lệ trở nên sinh động, trong xã hội bất công ấy, một cuộc chiến công lí diễn ra để trừng trị kẻ ác đáng làm người ta khâm phục. Có lẽ vì người nông dân đặc biệt là người phụ nữ họ đã phải chịu nhiều bất công nên khi bị dồn đến đường cùng, họ phản kháng với mục đích tự vệ chính đáng. Tuy vậy, hành động của chị Dậu chỉ là một cá nhân chứ chưa phải là cả xã hội cùng đấu tranh để giải phóng giai cấp. Có lẽ theo quy luật, càng nhiều áp bức thì sẽ càng xuất hiện đấu tranh.

Nhân vật cai lệ là nhân vật tiêu biểu cho lũ tay sai, công cụ đàn áp đắc lực của giai cấp thống trị. Hắn là một tên nghiện ngập, để xác định vai trò của mình trong việc đi thúc sưu thuế, hắn đánh người, trói người vô tội vạ. Trong xã hội ấy, cai lệ chỉ là tay sai, là tên đứng ra hành hạ người dân nghèo thay lũ quan lại tham lam và độc ác.

Đoạn trích Tức nước vỡ bờ là một đoạn văn giàu ý nghĩa hiện thực. Ngô Tất Tố xây dựng nhân vật chị Dậu là một người phụ nữ dịu dàng những cũng quyết đoán, thương yêu chồng con nhưng cũng đầy đủ sức mạnh để chiến đấu. Qua đoạn trích, ta thấy nhà văn đã dành tình yêu thương và sự đồng cảm sâu sắc cho chị Dậu cùng với đó lên án xã hội bất công và tàn ác.

3. Suy nghĩ của em về đoạn trích Tức nước vỡ bờ của Ngô Tất Tố

Ngô Tất Tố là một trong những nhà văn hiện thực phê phán nổi tiếng nhất thời kì cách mạng. Các tác phẩm của ông luôn đi liền với hình ảnh những người nông dân khốn khổ, luôn bị bóc lột, bị áp bức mà không thể tìm ra được lối thoát. Và nhắc tới ông, có lẽ chúng ta sẽ được nghe đầu tiên là tác phẩm “Tắt đèn”. Và trong tác phẩm, phân đoạn “Tức nước vỡ bờ” là một trong những đoạn văn gây nhiều xúc động và có ý nghĩa nhất trong lòng người đọc.

Tác giả lấy đề tài từ vụ thuế hàng năm ở những làng quê Bắc Bộ, với những hình ảnh như in đậm vào tâm trí của người đọc, hiện lên số phận bi thảm của những người phụ nữ nói chung và những người nông dân nói riêng cùng bản chất của giai cấp thống trị trong xã hội đương thời. Đó là tình cảnh của người nông dân “một cổ hai tròng” khi vừa chịu ách bóc lột của những kẻ tàn dư phong kiến còn sót lại, vừa của những kẻ đi theo thực dân pháp, bán đứng tổ quốc. Trong tác phẩm, tác giả đã sử dụng ngòi bút hiện thực để vẽ nên chân dung của hàng loạt những nhân vật ở trong tác phẩm. Điển hình cho những kẻ áp bức con người là vợ chồng Nghị Quế, luôn lợi dụng tình cảnh của những con người đang gặp khó khăn nhằm trục lợi hay những bọn tay sai cường hào tuy chỉ là những kẻ làm thuê nhưng chúng lại không biết thương yêu những người đồng loại vất vả mà lại chỉ biết áp bức những người nông dân tay

không tấc sắt. đó chính là những con người đại diện tầng lớp tiêu biểu phong kiến tàn dư của xã hội.

Ngoài ra, tác giả còn rất khéo léo xây dựng hình tượng vô cùng kiên cường mà cũng đầy cảm động về hình ảnh của chị Dậu - một người phụ nữ luôn hết lòng chăm lo cho chồng cho con mà không nghĩ cho mình bao giờ. Tốt đẹp là thế nhưng họ luôn phải chịu sự áp bức từ kẻ khác. Họ cũng không có cách nào để phản kháng hoàn toàn bởi chính họ còn không biết làm cách nào thoát ra khỏi vũng lầy. Mở đầu là cảnh chị Dậu chăm sóc người chồng ốm yếu vừa bị bọn hào lí trong làng đánh đập dã man chỉ vì thiếu tiền nộp sưu. Chị Dậu đã cô gắng hết sức để cứu chồng nhưng cuối cùng anh Dậu vẫn không tránh được sự bắt bớ, hành hạ. Có thấy được tình thương yêu chồng con sâu sắc của chị Dậu, ta mới hình dung được sự dũng cảm quên mình của chị. Chị tất tả chạy ngược chạy xuôi, vay được nắm gạo nấu nồi cháo loãng. Cảm động thay là cảnh chị Dậu múc cháo ra mấy cái bát cũ kĩ, sứt mẻ và quạt cho cháo mau nguội rồi ân cần mời mọc: Thầy em cố dậy húp tí cháo cho đỡ xót ruột. Trong ánh mắt và giọng nói của người vợ nghèo khổ ấy toát lên một tình cảm tha thiết đến nao lòng.

Chị Dậu đã trở thành trụ cột của cái gia đình đang quẫn bách khốn khổ vì sưu, vì thuế. Chồng bị đánh đập, gông cùm. Một tay chị chèo chống, chạy vạy, phải bán tất cả những gì có thể bán được, kể cả đứa con gái đầu lòng ngoan ngoãn, hiếu thảo mà chị thương đứt ruột để lấy tiền nộp sưu, cứu chồng khỏi vòng tù tội. Chị đã phải đổ bao mồ hôi nước mắt để anh Dậu được trả tự do trong tình trạng tưởng như chỉ còn là một cái xác không hồn. Giữa lúc anh Dậu vừa bưng bát cháo kề vào miệng thì cai lệ và người nhà lí trưởng đã sầm sập sấn vào với những roi song, tay thước và dây thừng, hò hét bắt anh phải nộp tiền sưu. Quá khiếp đảm, anh Dậu đã lăn đùng ra không nói được câu gì, chỉ còn chị Dậu một mình phải đối phó với những kẻ độc ác, luôn đòi ra tay với vợ chồng chị.

Ban đầu, khi bọn chúng ập vào định lôi anh Dậu đi nhưng chưa hành hung mà chỉ chửi bới, mỉa mai, đe dọa thì chị Dậu vẫn nhũn nhặn van xin tên cai lệ độc ác. Vả lại, kinh nghiệm lâu đời đã thành bản năng của người nông dân thấp cổ bé họng là phải biết rõ thân phận mình. Thói quen nhẫn nhục khiến chị chỉ dám năn nỉ, khơi gợi lòng nhân từ của tên cai lệ: Cháu van ông, nhà cháu vừa mới tĩnh được một lúc, ông tha cho! Cách xưng hô ông, cháu của chị Dậu là cách xưng hô của kẻ dưới với người trên, biểu hiện sự hạ mình. Bọn chúng chẳng thèm nghe mà sầm sập chạy đến chỗ anh Dậu, định bắt trói anh một lần nữa thì chị Dậu đã giận xám mặt nhưng vẫn cố chịu đựng, níu tay tên cai lệ van nài: Cháu xin ông! Mọi lời nói, hành động của chị Dậu đều không ngoài mục đích để bảo vệ chồng.

Đến khi giới hạn của sự chịu đựng bị phá vỡ thì tính cách cứng cỏi của chị Dậu mới thật sự bộc lộ. Lúc tên cai lệ đáp lại lời van xin của chị bằng những cú đấm thô bạo rồi sấn đến trói anh Dậu thì chị tức quá không thể chịu được nên đã liều mạng chống cự lại. Sự bùng nổ tính cách này là kết quả tất yếu của quá trình chịu đựng lâu dài sự tàn ác, bất công. Điều đó đúng với quy luật có áp bức, có đấu tranh. Người đọc xót thương một chị Dậu phải hạ mình van xin bao nhiêu thì càng đồng tình, nể phục một chị Dậu đáo để, quyết liệt bấy nhiêu.

Lúc đầu, chị cự lại tên cai lệ bằng lí lẽ: Chồng tôi đau ốm, ông không được phép hành hạ! Thực ra, chị chỉ nói đốn lòng nhân đạo tối thiểu của con người. Chị không còn xưng cháu và gọi tên cai lệ bằng ông nữa mà xưng là tôi – ông, ngẩng cao đầu nhìn thẳng vào mặt đối thủ.

Từ vị thế thấp hèn của kẻ dưới, chị Dậu vụt trở thành ngang hàng với những kẻ xưa nay vẫn đè đầu cưỡi cổ mình. Câu nói của chị là lời cảnh cáo cứng rắn mà vẫn có đủ tình, đủ lí. Nhưng cái ác thường không biết chùn tay. Tên cai lệ cứ sấn tới đánh chị và nhảy vào định lôi anh Dậu đi. Lòng yêu thương chồng tha thiết đã thúc đẩy chúng phải hành động chống trả quyết liệt lũ tay sai tàn ác đang cố tình phá nát gia đình chị.

Chị không chấp nhận để chồng mình bị hành hạ thêm một lần nữa. Hành động chống trả bọn tay sai diễn ra thật bất ngờ nhưng thực ra mầm mống phản kháng đã ẩn chứa từ lâu dưới vẻ ngoài cam chịu nhẫn nhục thường ngày của chị. Sự chịu đựng kéo dài và sự áp bức lên đến tột đỉnh khiến cho thái độ phản kháng bùng lên dữ dội. Tiếp sau lời cảnh cáo đanh thép là hành động phản kháng mạnh mẽ. Rồi chị túm lấy cổ hắn, ấn dúi ra cửa. Sức lẻo khẻo của anh chàng nghiện chạy không kịp với sức xô đẩy của người đàn bà lực điền, hắn ngã chỏng quèo trên mặt đất… Còn tên người nhà lí trưởng hung hăng kết cục cũng bị chị Dậu túm tóc; lẳng cho một cái, ngã nhào ra thềm Do đâu mà chị Dậu có sức mạnh lạ lùng một lúc quật ngã hai tên tay sai hung hãn như vậy ? Đó là sức mạnh của lòng căm hờn mà cái gốc của lòng căm hờn ấy lại chính là tình yêu thượng và ý thức bảo vệ chồng con của người đàn bà nghèo khổ.

Tuy vậy, sự phản kháng của chị Dậu mới chỉ là hành động tức nước vỡ bờ của một cá nhân chứ chưa phải là hành động vùng lên phá vỡ áp bức bất công để tự giải phóng của một giai cấp, một dân tộc. Thế nhưng nó cũng chứng minh cho quy luật có áp bức, có đấu tranh. Áp bức càng nhiều thì đấu tranh càng quyết liệt.

Ý nghĩa của câu tục ngữ "tức nước vỡ bờ" qua ngòi bút hiện thực của Ngô Tất Tố đã được thể hiện thật sống động và đầy thuyết phục. Tuy tác giả khỉ đó chưa giác ngộ cách mạng và tác phẩm kết thúc bằng cảnh ngộ bế tắc của chị Dậu nhưng nhà văn Nguyễn Tuân đã nhận xét rằng Ngô Tất Tố, với Tắt đèn đã “xui người nông dân đấu tranh cách mạng…”.

www.eLib.vn